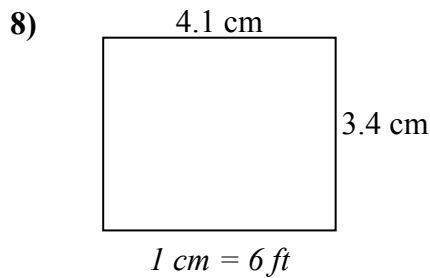
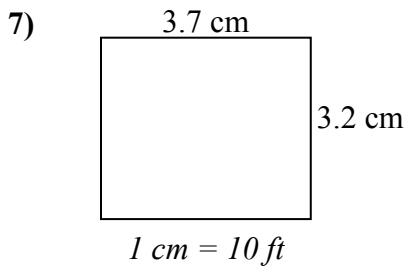
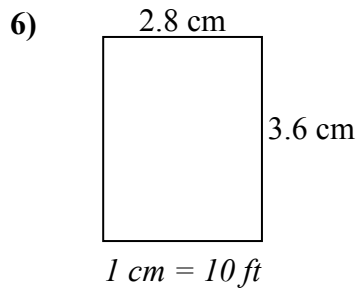
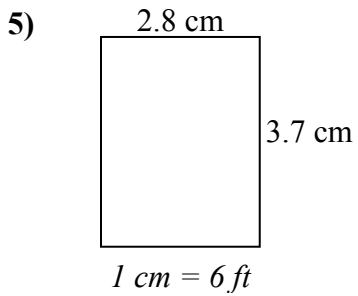
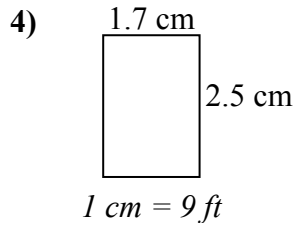
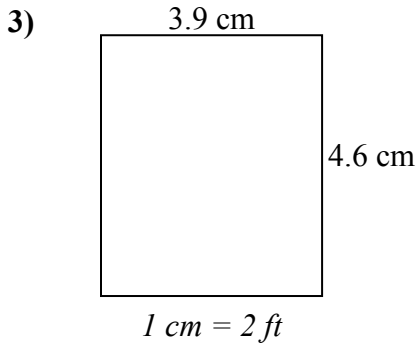
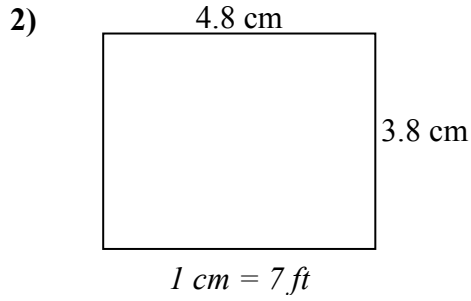
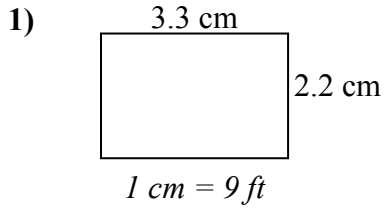




Xác định chiều rộng, chiều cao và diện tích thực của mỗi hình chữ nhật tỷ lệ. Làm tròn diện tích đến số nguyên gần nhất.

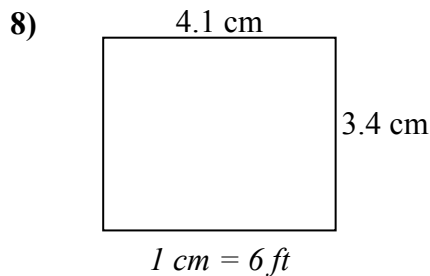
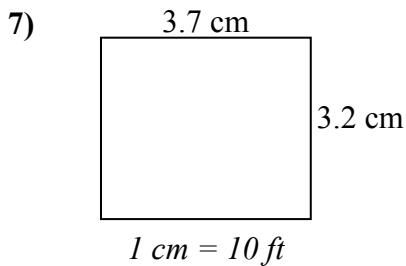
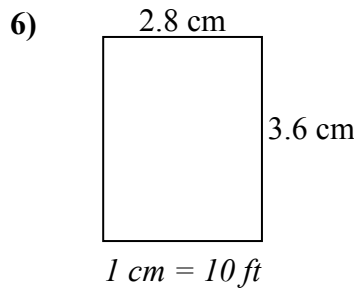
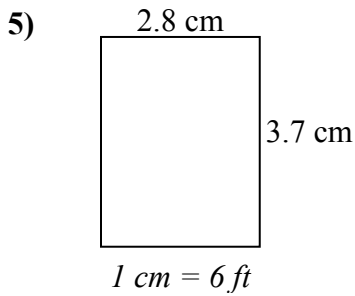
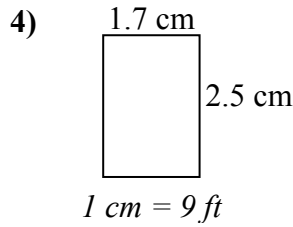
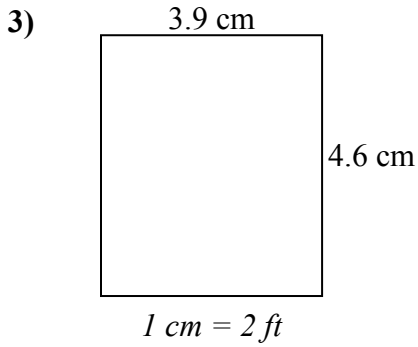
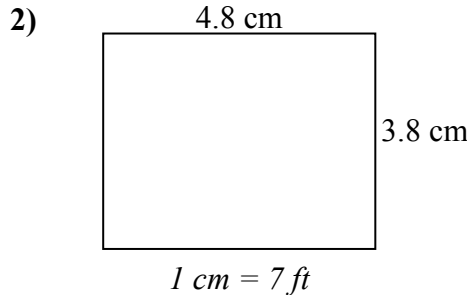
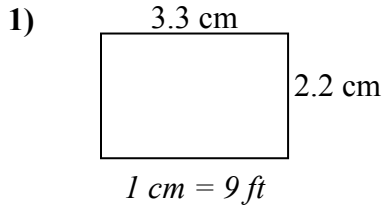


**Câu trả lời**

1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_



Xác định chiều rộng, chiều cao và diện tích thực của mỗi hình chữ nhật tỷ lệ. Làm tròn diện tích đến số nguyên gần nhất.



**Câu trả lời**

1. 29.7 19.8 588
2. 33.6 26.6 894
3. 7.8 9.2 72
4. 15.3 22.5 344
5. 16.8 22.2 373
6. 28 36 1.008
7. 37 32 1.184
8. 24.6 20.4 502